

Số: 27/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 9 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Lê Ngọc H**, sinh năm 1972; địa chỉ: số nhà H ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã H, Vĩnh Long).

- *Bị đơn:* **Bà Trần Thị Thu S**, sinh năm 1974; địa chỉ: số nhà B ấp M, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã V, Vĩnh Long).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1974; số nhà B ấp M, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã V, Vĩnh Long).

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà S và ông L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà H số tiền là 440.000.000 đồng (bốn trăm bốn mươi triệu đồng). Ghi nhận bà H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà S và ông L liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm ngàn đồng).

Bà H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm ngàn đồng) nhưng trừ tạm ứng án phí bà H đã nộp số tiền là 10.830.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0009591 ngày 25/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre (nay là Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long). Bà H được nhận lại số tiền là 5.430.000 đồng (năm triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long (01 bản);
- Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (01 bản);
- Phòng Thanh tra, Kiểm tra
và Thi hành án - TAND tỉnh Vĩnh Long (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án (01 bản), Vp (01 bản), Bp (01 bản).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nga